

GD - VP24M
Nk
BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **4 293** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2016

SỞ NN VÀ PTNT TỈNH LÀO CAI

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 8511

Ngày: 11/11/2016

UBND TỈNH LÀO CAI

ĐẾN Số: 263/3

Ngày: 11/11/2016

Chuyển: a. Quyết

Lưu hồ sơ số:

QUYẾT ĐỊNH

Phương pháp đánh giá thực hiện Tiêu chí số 4 về điện nông thôn trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật điện lực ngày 01 tháng 7 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Điện lực;

Căn cứ Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (MTQGXDNTM) giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 12/2008/QĐ-BCT ngày 17 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về quy định các quy tắc bảo đảm an toàn khi làm việc tại đường dây, thiết bị điện (QCVN 01:2008/BCT);

Căn cứ Quy phạm trang bị điện: Từ 11 TCL-18-2006 đến 11 TCL-21-2006;

Căn cứ Quyết định số 44/2006/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương), ngày 08 tháng 12 năm 2006 về Quy định kỹ thuật điện nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 31/2014/TT-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2014 của Bộ Công Thương về quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Phương pháp đánh giá thực hiện Tiêu chí số 4 về điện nông thôn trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

- a) Các xã khu vực nông thôn đang sử dụng điện, có trong danh mục xây dựng nông thôn mới của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- b) Đối với các xã đã đánh giá hoàn thành và đạt Tiêu chí số 4 về điện nông thôn mới thì không áp dụng đánh giá lại;
- c) Khuyến khích áp dụng trong quá trình thiết kế, xây dựng công trình điện nông thôn, nhưng không phải là điều kiện đủ để nghiệm thu, đưa công trình vào sử dụng.

2. Tiêu chí xã đạt nông thôn mới về điện

Xã đạt chuẩn nông thôn mới về điện phải đạt Tiêu chí số 4 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới, bao gồm:

- a) Tiêu chí 4.1: Có hệ thống điện (bao gồm các nguồn từ lưới điện quốc gia hoặc ngoài lưới điện quốc gia; hệ thống các trạm biến áp phân phối, các đường dây trung áp, các đường dây hạ áp, công tơ đo đếm phục vụ sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của nhân dân) đảm bảo đạt yêu cầu kỹ thuật của ngành điện;
- b) Tiêu chí 4.2: Đạt tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn.

3. Phương pháp đánh giá

3.1. Phương pháp chung

Phương pháp chung: Nhận dạng, cập nhật tài liệu pháp lý, tài liệu thống kê để đánh giá. Không tổ chức thí nghiệm, kiểm định chất lượng công trình và những công việc thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư và đơn vị quản lý vận hành;

Phương pháp đánh giá thực hiện Tiêu chí số 4 về điện nông thôn trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới được quy định chi tiết trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

3.2. Đánh giá hệ thống điện đảm bảo đạt yêu cầu kỹ thuật của ngành điện (tại Tiêu chí 4.1): Chi tiết trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

3.3. Đánh giá việc sử dụng điện thường xuyên (tại Tiêu chí 4.2)

a) Đối với khu vực sử dụng nguồn từ lưới điện quốc gia: Đảm bảo có điện sử dụng hàng ngày, đủ nguồn năng lượng sử dụng cho các thiết bị sản xuất, sinh hoạt, chiếu sáng trong gia đình;

b) Đối với khu vực sử dụng nguồn từ năng lượng tái tạo, trạm điện độc lập: Đảm bảo có điện sử dụng hàng ngày, đủ nguồn năng lượng sử dụng cho các thiết bị sinh hoạt, chiếu sáng trong gia đình. Số giờ cấp điện trong ngày đảm bảo lớn hơn 12 giờ/ngày đối với khu vực đất liền và lớn hơn 08 giờ/ngày đối với khu vực hải đảo;

c) Tỷ lệ số hộ sử dụng điện thường xuyên: Đánh giá chi tiết theo Phụ lục kèm theo Quyết định này.

3.4. Đánh giá việc sử dụng điện an toàn (tại Tiêu chí 4.2)

a) Hệ thống điện ngoài nhà đạt các tiêu chí theo phương pháp đánh giá nêu trong Phụ lục kèm theo Quyết định này;

b) Hệ thống điện trong nhà đạt tiêu chí theo phương pháp đánh giá nêu trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 10826/QĐ-BCT ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Bộ Công Thương.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng; Cục trưởng Cục Công nghiệp địa phương; Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Tổng giám đốc các Tổng công ty Điện lực: miền Bắc; miền Trung; miền Nam; Thành phố Hà Nội; Thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BCĐ TƯ CTMTQG xây dựng NTM (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- BCĐ CTMTQG xây dựng NTM các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TCNL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hoàng Quốc Vượng

UBND TỈNH LÃO CAI
VĂN PHÒNG

Số: 895 /SY-VPUBND

Nơi nhận:

- TT. UBND tỉnh;
- Các sở: NNPTNT, Công Thương;
- Các TV BCĐ NTM tỉnh;
- LĐ. VP. UBND tỉnh;
- Văn phòng ĐPNTM tỉnh;
- Lưu: VT, các CV.

[Signature]

SAO Y BẢN CHÍNH

Lào Cai, ngày 09 tháng 11 năm 2016

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Hoàng Quốc Bảo